

Số:05/2021/QĐST-HNGĐ

Bảo Lâm, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn anh Mạ Văn V, sinh ngày 01/01/1996.

Nơi cư trú: Nà Đ, Quảng L, Bảo L, Cao Bằng.

2. Bị đơn chị Dương Thị G, sinh ngày 01/01/1995.

Nơi ĐKKTT: Nà Đ, Quảng L, Bảo L, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mạ Văn V và chị Dương Thị G.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Mạ Văn V và chị Dương Thị G thoả thuận tự nguyện thuận tình ly hôn, chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- *Về Con chung*: Anh Mạ Văn V và chị Dương Thị G có 02 (Hai) người con chung có tên gọi cụ thể như sau:

1. Mạ Văn Lành, sinh ngày: 02/12/2012.

2. Mạ Văn Pá, sinh ngày: 02/01/2015.

Hiện nay hai cháu đang sinh sống cùng anh V tại: Nà Đ, Quảng L, Bảo L, Cao Bằng.

Khi ly hôn anh V và chị G thỏa thuận để anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con, không yêu cầu chị Dương Thị G phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi tròn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nghĩa vụ của vợ chồng đối với tài sản: Anh V và chị G không vay, không nợ ai. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. anh Mạ Văn V và chị Dương Thị G phải chịu mỗi người 75.000 đồng, tiền án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, anh V đã tự nguyện nộp thay án phí cho chị G 75.000 đồng. Anh Mạ Văn V còn được hoàn lại 150.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp (*Xác nhận anh V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số: AA/2018/0003045 ngày 24/3/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng*).

Các đương sự đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Quảng Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Đức Thọ